

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày 23-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M H - TỈNH L A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Thành Anh Tiến

Ông Nguyễn Tấn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân h M H tham gia phiên tòa: ông Võ Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện MH tiến hành xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/HS-ST ngày 07/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS, ngày 09/9/2022.

Đối với bị cáo: **Ng T G** ; sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Ấp Kênh 12, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, tỉnh tiền Gi: Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn Thanh, sinh năm: 1969 và con bà Trần Thị Phượng, sinh năm: 1968; Anh, chị em ruột có 2 người lớn sinh năm 1990 nhỏ sinh năm 2000.

Vợ: Trần Thị Ngọc Trinh, sinh năm: 1999

Con: có 01 người con sinh năm 2021.

Tiền án: Không.

Tiền sự: không

Bị cáo Ng T G bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2022 đến nay.

Người bị hại:

1/ Ông Ngu V B , sinh năm: 1977; Địa chỉ: ấp 4, xã Bình Hòa Đông, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

2/ Ông Ng T B , sinh năm: 1992; Địa chỉ: ấp Bình Đông, xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

3/ Ông B Th D , sinh năm: 1970; Địa chỉ: ấp Hương Trang, xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

4/ Ông Ng V Ph , sinh năm: 1971; Địa chỉ: ấp Bình Trung, xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

5/ Bà Ng Th L , sinh năm: 1969; Địa chỉ: ấp Mây Rắc, xã Bình Thanh, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi liên quan: bà Ng Th Ch , sinh năm 1990; Địa chỉ: 1765/14 ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Gi.

Bị cáo Gi và bà Ch có mặt; các bị hại vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, Ng T G nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác mang đi bán. Vào ngày 30/6/2022 Gi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63V7-0761 của Gi, đi từ nhà thuộc ấp Kinh 12, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Gi đến địa bàn huyện Mộc Hóa tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến ruộng lúa của ông Ngu V B , sinh năm: 1977, ngụ: ấp 4, xã Bình Hòa Đông, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An, thấy có 01 máy dầu nhãn hiệu YANMAR, loại NF60 gắn trên giàn sắt xi, đặt ở bờ ruộng không có người trông coi (máy bơm nước canh tác lúa). Gi đến vị trí tài sản dùng cò lê 17mm và mỏ lếch mang theo mở bulong tháo rời đầu máy ra khỏi giàn sắt xi và rời dùng xe mô tô biển kiểm soát 63V7-0761 chở tài sản tẩu thoát đưa về địa bàn tỉnh Tiền Gi để tiêu thụ. Trên đường tẩu thoát, đến địa bàn h T Th , tỉnh L A thì Gi bị người dân và lực lượng Công an th tr T Th, h T Th phát hiện giữ người cùng tang vật giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Hóa xử lý.

Thu giữ tang vật:

- 01 (một) đầu máy dầu nhãn hiệu YANMAR, loại NF60;
- 01 xe mô tô (biển kiểm soát 63V7-0761 đã bị rút mất trong quá trình bị người dân truy đuổi) số khung: H1UM6XE00362, số máy P52FMH000362;
- 02 (hai) bao tay màu đen; 01 (một) lưới cưa; 01 (một) cò lê cỡ 24mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cò lê một đầu mở 12mm và một đầu vòng 14mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 17mm, một đầu cỡ 24mm; 01 (một) mỏ lếch; 01 (một) cái kìm có cán màu đỏ; 01 (một) tua vít; 01 (một) cò lê cỡ 19mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cò lê cỡ 18mm một đầu mở và một đầu vòng; 03 (ba) cò lê cỡ 17mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cò lê cỡ 12mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cò lê một đầu mở 10mm

và một đầu vòng 8mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 12mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 10mm; 01 (một) túi bằng vải màu xanh rêu;

- 01 (một) túi bạt nhựa có kích thước 70cm x 35 cm x 55cm.

Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại xong 01 (một) đầu máy dầu nhãn hiệu YANMAR, loại NF60 cho ông Ngu V B là chủ sở hữu của tài sản theo Quyết định xử lý vật chứng số 15/QĐ-ĐTTH ngày 16/7/2022. Ông Bằng không yêu cầu bị can phải bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra Gi thừa nhận ngoài lần trộm cắp tài sản bị phát hiện, thì trước đó cũng với thủ đoạn lén lút lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, Gi đã thực hiện trót lọt 04 vụ trộm cắp tài sản vào các ngày 26; 27; 28 và 29/6/2022 trên địa bàn huyện Mộc Hóa mang về địa bàn tỉnh Tiền Gi bán lấy số tiền 3.190.000 tiêu xài cá nhân hết. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ 30 ngày 26/6/2022 Gi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63V7-0761 đến địa bàn huyện Mộc Hóa chạy theo các bờ ruộng tìm tài sản để trộm. Khi đến ruộng lúa của ông Ng n T B , sinh năm 1992, ngụ: ấp Bình Đông, xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An thấy một máy dầu NF50 gắn dàn sắt xi để cặp mép kênh không người trông coi, Gi dùng cờ lê 17mm mở bulong tháo đầu máy rồi dùng xe mô tô chở tài sản tẩu thoát đến địa bàn h T Th , tỉnh L A giấu vào một bụi cỏ rồi đi về nhà. Đến khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 27/6/2022 Gi quay lại địa bàn huyện Tân Thạnh thì gặp một người nam khoảng 40 tuổi (không biết họ, tên, địa chỉ) đi trên 01 ghe mua ve chai lưu động gần khu vực Cầu Bắc Đông thuộc huyện Tân Thạnh, Gi bán tài sản trộm được cho người này lấy 800.000 đồng mang về nhà tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Sáng ngày 27/6/2022, Gi tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63V7-0761 đến địa bàn huyện Mộc Hóa để trộm đầu máy. Khi đến ruộng lúa của ông B Th D , sinh năm 1970, ngụ: ấp Hương Trang, xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An thấy một máy dầu NF80 gắn trên sắt xi để dưới mép kênh không người trông coi, Gi lấy cờ lê 17mm và mỏ lếch tháo bốn bulong nền gờ đầu máy ôm đầu máy đưa lên xe mô tô chở đến khu vực gần cầu Bắc Đông thuộc h T Th , tỉnh L A bán cho một người nam thanh niên không rõ họ tên đi trên ghe mua ve chai lấy 500.000 đồng mang về nhà tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 28/6/2022 Gi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63V7-0761 đến địa bàn huyện Mộc Hóa để trộm đầu máy dầu. Khi đến ấp Bình Nam, xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An thì nhìn thấy một máy dầu gắn giàn sắt xi để trên xuống ba lá của ông Ng V Ph , sinh năm 1971, ngụ: ấp Bình Trung, xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An quan sát xung quanh không có người, Gi dùng cờ lê 17mm và mỏ lếch mang theo mỏ bulong tháo rời đầu máy ra khỏi giàn sắt xi rồi ôm đầu máy dầu để lên xe mô tô

chở về đến h T Th , tỉnh L A bán cho một người đàn ông không rõ họ tên khoảng 40 tuổi đi mua ve chai bằng xe lôi lấy 1.100.000 đồng mang về nhà tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ tư: Khoảng 8 giờ ngày 29/6/2022 Gi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63V7-0761 đến địa bàn huyện Mộc Hóa để trộm đầu máy dầu. Khi đến ruộng lúa của bà Ng Th L , sinh năm 1969, thuộc Mây Rắc, xã Bình Thạnh, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An, nhìn thấy đầu máy dầu TF60 gắn giàn máy xịt thuốc không có người trông coi, Gi dùng cờ lê 17mm và mỏ lếch mở bulong tháo đầu máy dầu ra khỏi cái khung sắt của giàn máy xịt và dùng cờ lê 19mm tháo cái poli ra khỏi đầu máy dầu rồi đưa đầu máy dầu lên xe mô tô chở đến chợ Tân Thạnh, tỉnh Long An bán cho một người nam thanh niên không rõ họ tên khoảng 35 đến 40 tuổi đang kéo xe đi mua ve chai lấy 790.000 đồng mang về tiêu xài cá nhân.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL-ĐGTS ngày 01/7/2022; số:18; 19/KL-ĐGTS cùng ngày 13/7/2022; số: 20/KL-ĐGTS ngày 15/7/2022 và số: 21/KL-ĐGTS ngày 18/7/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Mộc Hóa đã kết luận: 01 đầu máy dầu nhãn hiệu YANMAR, loại NF60 có giá là 4.600.000 đồng; 01 đầu máy dầu nhãn hiệu YANMAR, loại NF80 có giá trị là 4.300.000 đồng; 01 đầu máy dầu nhãn hiệu YANMAR, loại SS70 có giá trị là 2.300.000 đồng; 01 đầu máy dầu nhãn hiệu YANMAR, loại NF50 có giá trị là 4.600.000 đồng; 01 đầu máy dầu nhãn hiệu YANMAR, loại TF60 có giá trị là 5.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị can đã chiếm đoạt của các bị hại là 20.800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị can đã tác động gia đình bồi thường xong cho các bị hại đối với các tài sản bị cáo đã chiếm đoạt bán cho người khác không thu hồi được.

Bồi thường ông Ng n T B 5.000.000 đồng, ông B Th D 7.000.000 đồng, ông Ng V Ph 6.000.000 đồng và Ng Th L 6.000.000 đồng. Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số: 18/CT-VKSMH, ngày 7/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân h M H truy tố bị cáo Ng T G về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân h M H trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội 05 lần mỗi lần có giá trị trên 2.000.000 đồng bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần

trở lên, được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Ng T G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đã tác động gia đình bồi thường xong thiệt hại cho các bị hại, được các bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, được xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ng T G phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm b,s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ng T G từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy

- 02 (hai) bao tay màu đen; 01 (một) lưới cửa; 01 (một) cờ lê cỡ 24mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cờ lê một đầu mở 12mm và một đầu vòng 14mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 17mm, một đầu cỡ 24mm; 01 (một) mỏ lếch; 01 (một) cái kìm có cán màu đỏ; 01 (một) tua vít; 01 (một) cờ lê cỡ 19mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cờ lê cỡ 18mm một đầu mở và một đầu vòng; 03 (ba) cờ lê cỡ 17mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cờ lê cỡ 12mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cờ lê một đầu mở 10mm và một đầu vòng 8mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 12mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 10mm; 01 (một) túi bằng vải màu xanh rêu;

- 01 (một) túi bạt nhựa có kích thước 70cm x 35 cm x 55cm.

Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước: - 01 xe mô tô (biển kiểm soát 63V7-0761 đã bị rút mất trong quá trình bị người dân truy đuổi) số khung: H1UM6XE00362, số máy P52FMH000362;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện khắc phục và làm lại cuộc sống có ích cho xã hội sau này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng như các bị hại tại phiên tòa. Tuy nhiên, do trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt, nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung, lời khai của người của các bị hại và người có quyền lợi liên quan cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ng T G đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của các chủ sở hữu để trộm cắp tài sản. Bị cáo đã trực tiếp lấy 05 đầu máy dầu có tổng trị giá 20.800.000 đồng vào các ngày 26; 27; 28; 29; 30/6/2022, tại các địa bàn xã Bình Hòa Trung, Bình Hòa Đông và Bình Thạnh, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An của các bị hại Ngu V B , Ng n T B , B Th D , Ng V Ph và Ng Th L . Vụ án này do một mình bị can thực hiện không có người chủ mưu, rủ rê, giúp sức, không có đồng phạm.

Hành vi của Ng T G đã vi phạm pháp luật hình sự, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự xã hội. Do đó hành vi lén lút trộm cắp của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 173 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2....”

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân h M H truy tố bị cáo Ng T G theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến tài sản hợp pháp của công dân được nhà nước bảo vệ, gây tác động xấu ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm có tác dụng giáo dục bị cáo và nhằm phòng ngừa

tội phạm chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội 05 lần mỗi lần có giá trị trên 2.000.000 đồng bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên, được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ng T G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đã tác động gia đình bồi thường xong thiệt hại cho các bị hại, được các bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, cha bị bệnh tai biến không lao động được, nên được xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt án tù có thời hạn mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi liên quan đã được bị cáo bồi đầy đủ nên không có yêu cầu gì thêm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo không nghề nghiệp hoặc thu nhập không ổn định, do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung được quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với những đối tượng đã tiêu thụ tài sản do bị cáo trộm cắp bán do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không có cơ sở làm việc được nên không đề cập.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: - 02 (hai) bao tay màu đen; 01 (một) lưỡi cưa; 01 (một) cò lê cỡ 24mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cò lê một đầu mở 12mm và một đầu vòng 14mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 17mm, một đầu cỡ 24mm; 01 (một) mỏ lách; 01 (một) cái kìm có cán màu đỏ; 01 (một) tua vít; 01 (một) cò lê cỡ 19mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cò lê cỡ 18mm một đầu mở và một đầu vòng; 03 (ba) cò lê cỡ 17mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cò lê cỡ 12mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cò lê một đầu mở 10mm và một đầu vòng 8mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 12mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 10mm; 01 (một) túi bằng vải màu xanh rêu;

- 01 (một) túi bạt nhựa có kích thước 70cm x 35 cm x 55cm.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: - 01 xe mô tô (biển kiểm soát 63V7-0761 đã bị rút mất trong quá trình bị người dân truy đuổi) số khung: H1UM6XE00362, số máy P52FMH000362;

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Ng T G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Ng T G phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng vào Khoản 1 Điều 173; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điểm b,s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ng T G 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) bao tay màu đen; 01 (một) lưới cưa; 01 (một) cờ lê cỡ 24mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cờ lê một đầu mở 12mm và một đầu vòng 14mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 17mm, một đầu cỡ 24mm; 01 (một) mỏ lếch; 01 (một) cái kìm có cán màu đỏ; 01 (một) tua vít; 01 (một) cờ lê cỡ 19mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cờ lê cỡ 18mm một đầu mở và một đầu vòng; 03 (ba) cờ lê cỡ 17mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cờ lê cỡ 12mm một đầu mở và một đầu vòng; 01 (một) cờ lê một đầu mở 10mm và một đầu vòng 8mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 12mm; 01 (một) tuýp ống điều một đầu cỡ 10mm; 01 (một) túi bằng vải màu xanh rêu;

- 01 (một) túi bạt nhựa có kích thước 70cm x 35 cm x 55cm.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô (biển kiểm soát 63V7-0761 đã bị rút mất trong quá trình bị người dân truy đuổi) số khung: H1UM6XE00362, số máy P52FMH000362;

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Ng T G phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Bị cáo Ng T G được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được theo quy định của pháp luật.

5. Về Thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thành Anh Tiến Nguyễn Tấn Hải

Nguyễn Văn Khởi

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Công an huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Khởi